

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**
Số: 67/2025/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mỏ Cày Bắc, ngày 07 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Công L và bà Lê Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của ông Nguyễn Công L và bà Lê Thị T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1971; Nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người yêu cầu: Bà Lê Thị T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Công L và bà Lê Thị T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Sau khi ly hôn bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Công D, sinh ngày 12/11/2008, ông Nguyễn Công L không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Lê Thị T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Công L và bà Lê Thị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Công L và bà Lê Thị T trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Mô Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Bắc;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Thạnh Ngãi;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Diễm